

Số: /KH-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 1790/QĐ-TTg ngày 23/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030.

Để công tác truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 đạt hiệu quả, UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030 và Quyết định số 1790/QĐ-TTg ngày 23/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030.

b) Tăng cường hiệu quả truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới, phòng ngừa ứng phó bạo lực trên cơ sở giới trong toàn xã hội. Xây dựng môi trường truyền thông an toàn, tôn trọng, thúc đẩy các giá trị tiến bộ về giới.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, nền tảng dữ liệu trong tuyên truyền, bảo đảm tiếp cận rộng rãi, đa dạng nhóm đối tượng.

2. Yêu cầu

a) Nội dung truyền thông phải chính xác, phù hợp từng nhóm đối tượng; lồng ghép yếu tố văn hóa địa phương. Đảm bảo tính thường xuyên, liên tục, có chiều sâu.

b) Huy động sự tham gia của các ngành, đoàn thể, doanh nghiệp, trường học và cộng đồng.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường ứng dụng nền tảng số, mạng xã hội, dữ liệu mở và các phương thức truyền thông hiện đại nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình

đẳng giới; phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới; thúc đẩy sự tham gia của người dân, doanh nghiệp và cộng đồng trong xây dựng môi trường an toàn, văn minh, bình đẳng trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phân đầu đến năm 2030, có ít nhất 90% người dân được tiếp cận thông tin về bình đẳng giới qua các phương tiện truyền thông đại chúng và nền tảng số của tỉnh, trong đó 80% dân số nắm được kiến thức cơ bản về bình đẳng giới. Phân đầu nhận thức về bình đẳng giới của các nhóm đối tượng trong cộng đồng tăng từ 10 - 15% so với năm 2025.

b) Hàng năm, 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về pháp luật, chính sách bình đẳng giới (*ít nhất 04 cuộc/năm*) và cam kết thực hiện bình đẳng giới. Bảo đảm các doanh nghiệp và người dân trên địa bàn được tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới thường xuyên.

c) Hàng năm, 100% sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương xây dựng kế hoạch, triển khai hoạt động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (15/11 - 15/12) có chủ đề, hoạt động đồng bộ, thiết thực trên toàn tỉnh.

d) Duy trì đạt 100% Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai, Đài truyền thanh cấp xã có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới phát sóng/đăng tải hàng tháng.

đ) Từ năm 2026 trở đi, 100% xã, phường mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở (*đài truyền thanh, bảng tin điện tử, trang thông tin điện tử, nhóm Zalo cộng đồng*).

e) 100% cán bộ cấp xã được tập huấn, nâng cao năng lực, kỹ năng về truyền thông bình đẳng giới.

g) Đến năm 2030, đạt 90% cơ quan truyền thông chính thức áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông.

h) Đến năm 2030, đạt 100% các hương ước, quy ước của cộng đồng đã được thông qua không có sự phân biệt đối xử về giới. Giảm tối thiểu 30% tình trạng định kiến giới trong truyền thông tại các cơ quan, trường học, doanh nghiệp.

i) Mỗi năm, 100% xã, phường xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn tuyên truyền các chính sách pháp luật về công tác bình đẳng giới cho các đối tượng tại cộng đồng, gồm: Tối thiểu 02 lớp tập huấn cho học sinh, 02 lớp tập huấn cho người dân tại cộng đồng (*đối với các xã, phường có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số thì ưu tiên tập huấn cho đồng bào*) và 02 lớp tập huấn cho công nhân khu nhà trọ, khu công nghiệp, khu chế xuất (*đối với những xã, phường có khu công nghiệp, khu chế xuất*).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách và kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới cho các cấp ủy Đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

a) Duy trì thường xuyên việc cung cấp thông tin, văn bản chỉ đạo qua hệ thống quản lý văn bản điện tử và lồng ghép trong các hội nghị, cuộc họp của cấp ủy, chính quyền; từng bước chuyển đổi tài liệu giấy sang tài liệu điện tử (*quét mã QR*) tại các hội nghị để tiết kiệm chi phí và tăng tính tiện lợi.

b) Tổ chức các đợt cao điểm truyền thông (*Tháng hành động vì bình đẳng giới*) kết hợp đồng bộ giữa mít-tinh, cổ động trực quan (*pano, áp phích*) và đẩy mạnh tin, bài trên các trang tin điện tử, mạng xã hội của các cơ quan, đơn vị.

c) Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành để chia sẻ dữ liệu, thông tin tuyên truyền, đảm bảo sự thống nhất về nội dung và thông điệp truyền thông từ tỉnh xuống cơ sở.

2. Đổi mới về hình thức và phương tiện truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và nền tảng số, đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm trong công tác truyền thông về bình đẳng giới

a) Duy trì và nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục trên Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai; đồng thời mở rộng việc đăng tải lại các nội dung này trên nền tảng số (*Fanpage, YouTube, Zalo OA*) để tiếp cận nhiều đối tượng hơn.

b) Từng bước đa dạng hóa sản phẩm truyền thông: Bên cạnh tin bài truyền thông, chú trọng sản xuất các sản phẩm ngắn gọn, dễ hiểu như infographic, video clip ngắn, tờ rơi điện tử để phù hợp với thói quen tiếp nhận thông tin trên thiết bị di động của người dân.

c) Tận dụng hệ thống truyền thanh cơ sở (*loa phường, xã*) kết hợp với các nhóm Zalo cộng đồng tại khu dân cư để đưa thông tin bình đẳng giới đến từng hộ gia đình, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

d) Tổ chức Cuộc thi sáng tạo Nội dung tìm hiểu pháp luật số về bình đẳng giới nhằm huy động các ý tưởng truyền thông mới lạ trên nền tảng mạng xã hội.

đ) Triển khai chiến dịch truyền thông số đa điểm: Sử dụng đồng bộ hệ thống màn hình LED công cộng, bảng điện tử tại các cửa ngõ, trục đường chính và các trang thông tin điện tử, mạng xã hội (*Zalo, Facebook, TikTok*) để phủ sóng thông điệp bình đẳng giới.

3. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông, huy động nguồn lực, phương tiện và sự tham gia, hưởng ứng của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân

a) Vận động các doanh nghiệp, tổ chức xã hội tham gia tài trợ, hỗ trợ nguồn lực cho công tác truyền thông hoặc lồng ghép nội dung bình đẳng giới vào các hoạt động văn hóa doanh nghiệp, ngày hội công nhân.

b) Phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng, chức sắc tôn giáo, già làng, trưởng bản trong việc tuyên truyền miệng, đồng thời khuyến khích họ chia sẻ các thông điệp tích cực về bình đẳng giới trên các tài khoản mạng xã hội cá nhân (nếu có).

c) Khuyến khích sự tham gia của văn nghệ sĩ, người có ảnh hưởng tại địa phương trong các chiến dịch truyền thông nhằm tạo sức lan tỏa lớn hơn trong cộng đồng.

4. Mở rộng và đẩy mạnh công tác giáo dục về bình đẳng giới trong gia đình, nhà trường, cộng đồng và thúc đẩy sự tham gia của trẻ em.

a) Lồng ghép nội dung bình đẳng giới vào chương trình giảng dạy, các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt dưới cờ trong trường học và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với hình thức sinh động (*chiếu video, đồ vui có thưởng...*).

b) Duy trì các mô hình Câu lạc bộ, địa chỉ tin cậy tại cộng đồng; từng bước hướng dẫn các thành viên sử dụng điện thoại thông minh để tìm kiếm kiến thức và kết nối hỗ trợ khi cần thiết.

c) Tổ chức các diễn đàn đối thoại, các cuộc thi tìm hiểu pháp luật (*kết hợp thi trực tiếp và trắc nghiệm trực tuyến đơn giản*) để thu hút sự tham gia của trẻ em, học sinh, sinh viên.

5. Xây dựng và áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ truyền thông, phóng viên, biên tập viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên.

a) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng định kỳ cho đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và truyền thông về kiến thức giới, kỹ năng truyền thông trực tiếp và kỹ năng sử dụng công nghệ cơ bản (*chụp ảnh, viết tin bài mạng xã hội, xử lý hình ảnh đơn giản*).

b) Hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông địa phương áp dụng Bộ chỉ số về giới trong quá trình sản xuất tin, bài, đảm bảo tính nhạy cảm giới và không định kiến giới trong các sản phẩm truyền thông.

c) Cung cấp tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ truyền thông (*dạng tệp mềm hoặc sách điện tử*) cho đội ngũ cộng tác viên, tuyên truyền viên cơ sở để thuận tiện tra cứu và sử dụng.

6. Tăng cường truyền thông về luật pháp, chính sách và những thành tựu, kết quả về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh; tích cực đấu tranh, phản bác những thông tin sai lệch.

a) Chủ động biên soạn, đăng tải các tin, bài về kết quả, mô hình bình đẳng giới tiêu biểu của tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

b) Thường xuyên theo dõi, nắm bắt dư luận trên không gian mạng; kịp thời cung cấp thông tin chính thống để định hướng dư luận và phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc về chính sách bình đẳng giới của Đảng và Nhà nước.

7. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới, nhân rộng các mô hình truyền thông về bình đẳng giới có hiệu quả.

a) Định kỳ kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác truyền thông tại các cơ quan, đơn vị, địa phương bao gồm cả việc kiểm tra hiệu quả của các kênh truyền thông trực tuyến (website, fanpage, nhóm Zalo).

b) Tổng kết, đánh giá thực tiễn để phát hiện các mô hình hay, cách làm sáng tạo (*cả trực tiếp và trực tuyến*); kịp thời biểu dương, khen thưởng và nhân rộng ra toàn tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện trong dự toán chi ngân sách hằng năm của sở, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; các chương trình, dự án, đề án có liên quan khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ là cơ quan chủ trì thực hiện

a) Là cơ quan Thường trực, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tổ chức các hoạt động tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng truyền thông đa nền tảng và kỹ năng số về bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới. Chủ trì tổ chức các Hội thảo, Tọa đàm chuyên đề định kỳ cấp tỉnh.

c) Triển khai chiến dịch truyền thông cao điểm trong Tháng hành động bình đẳng giới. Phối hợp tăng cường sử dụng Màn hình LED công cộng, bảng điện tử và các phương tiện truyền thông trực quan tại chỗ. Chủ trì xây dựng các sản phẩm truyền thông số tương tác cao cho chiến dịch.

d) Nghiên cứu tổ chức Cuộc thi sáng tạo nội dung số tìm hiểu pháp luật về bình đẳng giới nhằm khai thác tiềm năng sáng tạo của cộng đồng, tạo ra các sản phẩm truyền thông hiện đại, đa dạng để lan tỏa mạnh mẽ thông điệp bình đẳng giới trên không gian mạng, góp phần xóa bỏ định kiến giới và phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới trong tình hình mới.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai đợt cao điểm truyền thông trên hệ thống màn hình LED, bảng điện tử và mạng xã hội trên phạm vi toàn tỉnh.

e) Kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch của các đơn vị, địa phương hàng năm (lồng ghép). Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch và khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc nhất vào cuối giai đoạn (có thể lồng ghép vào Chương trình Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới).

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì triển khai truyền thông, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới; triển khai Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; tuyên truyền đến các gia đình và cộng đồng xây dựng mối quan hệ hôn nhân, gia đình bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, phòng, chống bạo lực gia đình gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Đồng thời, tăng cường sử dụng nền tảng số (*mạng xã hội, livestream, các cổng thông tin*) để tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình.

b) Chủ trì việc vận dụng và áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông (theo Quyết định số 1790/QĐ-TTg) một cách nghiêm ngặt đối với toàn bộ nội dung trên các nền tảng số và mạng xã hội trong các cơ quan truyền thông tỉnh và địa phương (*chịu trách nhiệm Chỉ tiêu g tại Khoản 2, Mục II của Kế hoạch này*).

c) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản để chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đổi mới hình thức, tăng cường thời lượng tuyên truyền về bình đẳng giới.

d) Hướng dẫn việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng các thiết chế văn hóa, hương ước, quy ước ở cộng đồng (*chịu trách nhiệm Chỉ tiêu tại điểm h khoản 2 Mục II của Kế hoạch này*); lồng ghép nội dung tuyên truyền bình đẳng giới vào các chương trình giải trí, văn nghệ, thể thao của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

đ) Tổ chức kiểm tra, xử lý nghiêm các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản phẩm, quảng cáo và các sản phẩm văn hóa có nội dung định kiến giới, bạo lực trên cơ sở giới.

3. Sở Tài chính

Chủ trì thẩm định, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hàng năm để thực hiện Kế hoạch, ưu tiên nguồn lực cho chuyển đổi số; phối hợp lồng ghép nguồn vốn với các chương trình, dự án liên quan; đồng thời hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho giáo viên, giảng viên, cán bộ y tế trong trường học và học viên trong các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp về sức khỏe giới tính, bình đẳng giới, phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em; đưa nội dung bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng chính thức trong các cấp học theo quy định và chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, định hướng các giải pháp công nghệ, kỹ thuật và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong triển khai truyền thông số về bình đẳng giới; thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) trong công tác tuyên truyền. Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ trên địa bàn hỗ

trợ gửi tin nhắn, thông điệp truyền thông trong Tháng hành động vì Bình đẳng giới.

6. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, triển khai thực hiện Chương trình truyền thông về dân số đến năm 2030; truyền thông về tình hình, nguyên nhân, hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh; truyền thông về phòng ngừa xâm hại, bạo lực, bóc lột đối với trẻ em; các hành vi vi phạm pháp luật và hậu quả về lựa chọn giới tính thai nhi; quản lý, giám sát chặt chẽ nhằm khắc phục tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Chủ trì tổ chức truyền thông, phổ biến, giáo dục, vận động chính sách, pháp luật về bình đẳng giới cho đồng bào dân tộc thiểu số; tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số phát huy các phong tục, tập quán và truyền thống tốt đẹp của dân tộc phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới; phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới cho người đồng bào dân tộc thiểu số, người có uy tín trong cộng đồng; ưu tiên các địa bàn vùng sâu, vùng xa có chỉ số bất bình đẳng giới cao.

8. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai

Đổi mới triệt để hình thức truyền thông, ưu tiên sản xuất các định dạng ngắn, dễ lan tỏa (*video ngắn, infographic, podcast*) và tăng cường phát sóng, đăng tải trên các nền tảng số chính thức của đơn vị (*YouTube, Zalo OA, Fanpage, ứng dụng di động*); tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết và nâng cao chất lượng tuyên truyền về bình đẳng giới trong các chương trình, chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục về chủ trương, chính sách, pháp luật về bình đẳng giới; đẩy mạnh công tác truyền thông số cho mọi đối tượng, mọi tầng lớp nhân dân về công tác bình đẳng giới; hàng tháng có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới phát sóng/đăng tải trên Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai.

9. Sở Tư pháp

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới; thường xuyên cập nhật, đăng tải các văn bản pháp luật, tài liệu hỏi - đáp, tình huống pháp luật về bình đẳng giới trên Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai và các nền tảng mạng xã hội do Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh quản lý.

b) Phối hợp biên soạn và số hóa các tài liệu tuyên truyền pháp luật (*dưới dạng tờ gấp điện tử, đề cương tuyên truyền, bộ câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến...*) về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới để cung cấp nguồn tài liệu chính thống cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và hòa giải viên ở cơ sở khai thác, sử dụng.

c) Lồng ghép nội dung pháp luật về bình đẳng giới vào chương trình tập huấn, bồi dưỡng định kỳ cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; hướng dẫn kỹ năng hòa giải các vụ việc mâu thuẫn gia đình có liên quan đến bất bình đẳng giới, bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới trong quá trình hòa giải.

d) Thực hiện trợ giúp pháp lý cho nạn nhân của bạo lực gia đình, nạn nhân của hành vi phân biệt đối xử về giới theo quy định; thẩm định chặt chẽ việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh.

10. Các trường Đại học, Cao đẳng trực thuộc UBND tỉnh

a) Xây dựng kế hoạch truyền thông bình đẳng giới hàng năm; đảm bảo 100% sinh viên năm thứ nhất được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới; tổ chức ít nhất 01 - 02 hoạt động truyền thông hoặc tọa đàm chuyên đề/năm.

b) Lồng ghép nội dung bình đẳng giới, phòng chống quấy rối tình dục vào chương trình ngoại khóa và xây dựng môi trường học đường an toàn.

c) Khuyến khích sinh viên tham gia Cuộc thi sáng tạo nội dung số về bình đẳng giới của tỉnh; chủ động sản xuất các sản phẩm truyền thông (video, podcast) để đăng tải trên kênh của nhà trường.

d) Cử chuyên gia, giảng viên tham gia hỗ trợ đào tạo, tập huấn chuyên môn về giới theo yêu cầu của tỉnh.

11. Các sở, ban, ngành liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, lồng ghép các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới trong các chương trình, kế hoạch có liên quan.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ tổ chức các hoạt động truyền thông, phổ biến kiến thức về bình đẳng giới, bạo lực trên cơ sở giới, đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới cho cán bộ hội viên, đoàn viên và cộng đồng.

13. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 tại địa phương, trong đó xây dựng cụ thể các chỉ tiêu nêu trên (nhất là các chỉ tiêu của cơ sở), đồng thời triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu đề ra; bố trí ngân sách địa phương đảm bảo cho việc thực hiện các hoạt động của Kế hoạch; thực hiện chế độ báo cáo hàng năm và tổng kết, đánh giá việc thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 tại địa phương.

b) Thực hiện truyền thông số, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông, huy động nguồn lực, phương tiện và sự tham gia, hưởng ứng của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

c) Mỗi năm, xây dựng và duy trì ít nhất 01 Mô hình Truyền thông số cộng đồng (*ví dụ: chuỗi video series ngắn, podcast định kỳ*) tại địa phương để thu hút sự tham gia của người dân. Tăng cường phổ biến tin, bài về bình đẳng giới thông qua Hệ thống thông tin cơ sở số (*Zalo OA, nhóm/trang cộng đồng chính thức*).

d) Hàng năm, xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì bình đẳng giới (từ ngày 15/11 - 15/12) đảm bảo thiết thực, lan tỏa; huy động sự tham gia tích cực của các hội đoàn thể và nhân dân trên địa bàn. Trong đó, hàng năm ban hành Kế hoạch và tổ chức Lễ phát động Tháng hành động vì bình đẳng giới tại địa phương. Đồng thời, thực hiện triệt để các Chỉ tiêu tại Điểm d, đ, k, Khoản 2, Mục II của Kế hoạch này.

đ) Định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương và có báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) theo quy định.

14. Chế độ thông tin, báo cáo

Định kỳ hàng năm (*trước ngày 10/12*) các sở, ban, ngành, địa phương báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo*) theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh nghiêm túc, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Vụ CTTN&BDG;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các đơn vị tại Mục V;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. (LP)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trường Sơn